

Số: 260 /KH-UBND

Hà Nội, ngày 20 tháng 12 năm 2019

KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 18/9/2019 của Chính phủ; Kết luận số 36-KL/TW ngày 06/9/2018 của Bộ chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết trung ương 6 khóa XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại

Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 36-KL/TW ngày 06 tháng 9 năm 2018 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XI về tiếp tục đổi mới chính sách, pháp luật về đất đai trong thời kỳ đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại, Ủy ban nhân dân Thành phố xây dựng Kế hoạch hành động triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ; làm căn cứ cho UBND Thành phố, các sở, ban ngành, quận, huyện, thị xã trên địa bàn Thành phố lập kế hoạch triển khai nhiệm vụ hàng năm đảm bảo mục tiêu nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý, sử dụng đất đai, huy động tốt nhất nguồn lực từ đất đai phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, ổn định xã hội, an ninh lương thực quốc gia, bảo vệ môi trường; khắc phục tình trạng lãng phí, tham nhũng, khiếu kiện về đất đai.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Tiếp tục hoàn thiện chính sách, pháp luật về đất đai đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật, phát huy nguồn lực đất đai đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh của đất nước

Giao các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Lao động Thương binh và Xã hội, Tư pháp; Cục thuế Hà Nội trên cơ sở lý luận và thực tiễn Thành phố, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, đề xuất, kiến nghị với các Bộ ngành trung ương sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp, đảm bảo việc khai thác sử dụng nguồn lực đất đai tiết kiệm, hiệu quả.

2. Tích tụ, tập trung, sử dụng có hiệu quả đất đai, thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

2.1. Xây dựng mô hình thí điểm tích tụ, tập trung đất đai phù hợp với điều

kiện tình hình thực tế tại địa phương; đẩy nhanh quá trình tích tụ, tập trung đất nông nghiệp tại địa phương:

Giao Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì phối hợp UBND cấp huyện nghiên cứu, đề xuất các cơ chế, giải pháp đặc thù phù hợp với xu thế phát triển chung trên địa bàn thành phố (thí điểm trên địa bàn 01 huyện), báo cáo UBND Thành phố trong Quý II năm 2020.

2.2. Đánh giá, rà soát quy hoạch nông thôn mới để đảm bảo phù hợp với quy hoạch phân khu, quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt:

Giao Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn phối hợp UBND cấp huyện trên cơ sở kết quả Chương trình số 02-CTr/TU của Thành ủy Hà Nội, thực hiện rà soát quy hoạch nông thôn mới đảm bảo phù hợp với quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; quy hoạch phân khu; quy hoạch sử dụng đất cấp huyện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, tổng hợp báo cáo UBND Thành phố trong Quý I năm 2020.

2.3. Giải pháp để thúc đẩy phát triển thị trường đất nông nghiệp:

Giao Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn chủ trì cùng Sở Tài nguyên và Môi trường trên cơ sở pháp luật đất đai, các chính sách khuyến khích phát triển nông nghiệp, quyền của người sử dụng đất, nghiên cứu, đề xuất các giải pháp phát triển thị trường đất nông nghiệp, đảm bảo tính minh bạch, phát huy hiệu quả (khuyến khích thị trường cho thuê, cho thuê lại và góp vốn bằng quyền sử dụng đất nông nghiệp để hợp tác, liên kết với doanh nghiệp sản xuất nông nghiệp), tổng hợp báo cáo UBND Thành phố trong Quý I năm 2020.

2.4. Quy hoạch lại đồng ruộng gắn với việc đầu tư kết cấu hạ tầng, cải tạo, nâng cao chất lượng đất nông nghiệp, khắc phục tình trạng thoái hoá đất, suy giảm chất lượng đất:

Giao Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn trên cơ sở các quy định của Chính phủ, Thành phố về bảo vệ và phát triển đất trồng lúa, tham mưu, đề xuất các giải pháp cụ thể nâng cao chất lượng đất nông nghiệp, khắc phục tình trạng thoái hoá đất, suy giảm chất lượng đất, báo cáo UBND Thành phố trong Quý II năm 2020.

3. Khai thác hiệu quả nguồn lực đất đai cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước

3.1. Về nội dung phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các bộ, ngành có liên quan, quản lý, kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đặc biệt là đất rừng phòng hộ, rừng đặc dụng, đất rừng sản xuất là rừng tự nhiên, đất tại các doanh nghiệp nhà nước thoái vốn, cổ phần hóa; xử lý triệt để tình trạng lấn chiếm, chuyên nhượng, chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê, cho mượn, giao khoán đất trái pháp luật tại các công ty nông, lâm nghiệp của nhà nước. Tiếp tục rà soát lại đất của các công ty nông, lâm nghiệp theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và quy định việc quản lý, sử dụng quỹ đất sau khi thu hồi đất của các công ty nông, lâm nghiệp; hoàn thành việc đo đạc, lập hồ sơ địa chính, lập phương án sử dụng đất để đảm bảo sử dụng có hiệu quả đối với diện tích đất của các công ty

nông, lâm nghiệp bàn giao lại cho địa phương quản lý; tiếp tục rà soát, công khai việc sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp, đảm bảo sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích, phù hợp với năng lực, phương án sản xuất kinh doanh của các công ty, gắn với việc giải quyết đất sản xuất cho hộ không có đất, thiếu đất sản xuất, ưu tiên đồng bào nghèo, dân tộc thiểu số:

Giao các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Lao động Thương binh và Xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tham mưu, đề xuất các giải pháp cụ thể, đảm bảo sử dụng đất có hiệu quả, báo cáo UBND Thành phố trong Quý I năm 2020.

3.2. Về nội dung phối hợp với Bộ Tài chính chủ trì xây dựng cơ chế tăng cường, đa dạng hóa các nguồn vốn để tạo quỹ đất sạch phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất, tạo quỹ nhà ở tái định cư và quỹ nhà ở xã hội, trong đó bảo đảm trích tối thiểu 30% nguồn thu hàng năm từ tiền sử dụng đất, tiền thuê đất để có kinh phí đáp ứng yêu cầu chủ động thu hồi đất, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất. Đẩy mạnh việc sử dụng công cụ tài chính về đất đai để điều tiết các quan hệ đất đai và quản lý thị trường quyền sử dụng đất trong thị trường bất động sản:

Giao Sở Tài chính chủ trì cùng Sở Tài nguyên và Môi trường nghiên cứu, đề xuất các giải pháp đa dạng hóa các nguồn vốn để tạo quỹ đất sạch phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất phát huy nguồn lực đất đai, dự thảo văn bản của UBND Thành phố gửi Bộ tài chính những đề xuất, kiến nghị phù hợp với thực tiễn trên địa bàn Thành phố, hoàn thành trong Quý I năm 2020.

3.3. Điều tra, đánh giá tài nguyên đất trên địa bàn Thành phố:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì cùng Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân cấp huyện trên cơ sở Kết quả điều tra, đánh giá thoái hóa đất; Kết quả đánh giá thực trạng chất lượng đất đai phục vụ quy hoạch phát triển bền vững Thành phố, báo cáo kết quả thực hiện trong Quý I năm 2020.

3.4. Tổ chức lập quy hoạch sử dụng đất (trong đó ưu tiên bố trí quỹ đất cho các mục đích xây dựng các công trình giáo dục trình sự nghiệp thuộc lĩnh vực xã hội hoá; ưu tiên giao đất, cho thuê đất đối với các cơ sở xã hội hoá hoạt động vì mục tiêu phi lợi nhuận):

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, dự thảo văn bản của UBND Thành phố xin ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện các nhiệm vụ trong thời gian chưa có các Nghị định hướng dẫn chi tiết thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch. Hoàn thành trong Quý IV năm 2019.

3.5. Khi thu hồi đất để thực hiện các công trình, dự án kết cấu hạ tầng thì phải lập kế hoạch sử dụng đất, dự án đầu tư, đồng thời lập, phê duyệt điều chỉnh các quy hoạch cho thống nhất, đồng bộ và phù hợp với quy định của pháp luật, bao gồm đất để thực hiện công trình dự án và vùng phụ cận để đấu giá quyền sử dụng đất; quy trình thực hiện phải đảm bảo công khai, minh bạch, tránh thất thoát, lãng phí, khiếu kiện phức tạp;

- Giao Sở Quy hoạch kiến trúc chủ trì cùng Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện trên cơ sở quy hoạch chung, quy hoạch phân khu xác định ranh

giới quỹ đất phụ cận các dự án kết cấu hạ tầng trên địa bàn Thành phố để nghiên cứu lập dự án giải phóng mặt bằng, thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất.

- Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì cùng các ngành, UBND cấp huyện rà soát, tổng hợp quỹ đất phụ cận các dự án kết cấu hạ tầng trên địa bàn Thành phố, tổng hợp báo cáo UBND Thành phố tổ chức lập dự án giải phóng mặt bằng, thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định. Hoàn thành trong Quý I năm 2020.

3.6. Bố trí kinh phí thực hiện thu hồi đất theo quy hoạch, kế hoạch được duyệt, để tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, nhất là đất Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm, đất Nhà nước cho các doanh nghiệp nhà nước thuê, đất giao không thu tiền sử dụng đất, đất do Ủy ban nhân dân cấp xã đang quản lý, sử dụng:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì cùng UBND cấp huyện rà soát quỹ đất đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Thành phố, lộ trình thực hiện thu hồi đất, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất, báo cáo UBND Thành phố trước Quý II năm 2020.

Giao Sở Tài chính chủ trì cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư, rà soát, cân đối bố trí đủ nguồn kinh phí để thực hiện thu hồi đất, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất, tổng hợp báo cáo UBND Thành phố trong Quý II năm 2020.

3.7. Kiên quyết thực hiện thu hồi đất đối với các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, nhất là các dự án chậm tiến độ, sử dụng đất không đúng mục đích để giao cho Tổ chức Phát triển quỹ đất thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì cùng các ngành và UBND cấp huyện trên địa bàn Thành phố tổ chức các Đoàn thanh tra liên ngành tiếp tục thanh tra, kiểm tra việc quản lý sử dụng đất đai trên địa bàn Thành phố. Kiên quyết thực hiện thu hồi đất đối với các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai, các dự án chậm tiến độ, sử dụng đất không đúng mục đích để giao cho Tổ chức phát triển quỹ đất thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất theo đúng quy định của Pháp luật, báo cáo UBND thành phố vào Quý III hàng năm.

Giao UBND cấp huyện có trách nhiệm tăng cường công tác quản lý Nhà nước về đất đai trên địa bàn; thường xuyên kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý sử dụng đất đai, kịp thời báo cáo Thành phố những nội dung vi phạm trong quản lý sử dụng đất đai vượt thẩm quyền.

4. Đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, thực hiện quản lý đất đai công khai, minh bạch, hiệu quả

4.1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp UBND cấp huyện đẩy nhanh tiến độ hoàn thành Dự án xây dựng tổng thể hồ sơ địa chính và công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn Thành phố, phân đấu hoàn thành, đưa vào vận hành cơ sở dữ liệu quản lý đất đai trong năm 2020.

4.2. Rà soát và công bố công khai danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Thành phố và cấp huyện:

Giao Văn phòng UBND Thành phố chủ trì cùng Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND cấp huyện trên địa bàn Thành phố tổ chức công bố công khai danh mục thủ tục

hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Thành phố và cấp huyện trên trang thông tin điện tử của thành phố, các sở và UBND cấp huyện, bảo đảm tính công khai, minh bạch.

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế Hà Nội, Kho bạc Nhà nước Hà Nội thực hiện kết nối liên thông điện tử giữa cơ quan đăng ký đất đai, cơ quan thuế, kho bạc Nhà nước rút ngắn thời gian thực hiện các TTHC lĩnh vực đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất.

4.3. Xây dựng cơ chế hoạt động nhằm cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực đất đai theo yêu cầu của người dân và doanh nghiệp:

Giao Sở Tài nguyên và môi trường chủ trì xây dựng Đề án cung cấp dịch vụ sự nghiệp công một số TTHC lĩnh vực đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thuộc thẩm quyền giải quyết của Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội, Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội, báo cáo UBND thành phố vào Quý I năm 2020.

5. Nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai

5.1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Quy hoạch kiến trúc, Sở Xây dựng, UBND cấp huyện tiếp tục nghiên cứu, đổi mới, nâng cao chất lượng việc lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý, tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các quy hoạch khác có liên quan.

5.2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra Thành phố, UBND cấp huyện tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra quản lý, sử dụng đất đai; tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp trong lĩnh vực đất đai; xử lý nghiêm minh, cương quyết, dứt điểm các trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai đã phát hiện, giảm thiểu các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp kéo dài trong lĩnh vực đất đai.

6. Tiếp tục xây dựng và kiện toàn bộ máy quản lý đất đai nhằm nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai.

6.1. Hoàn thiện cơ chế hoạt động và tăng cường quản lý đối với Văn phòng đăng ký đất đai:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì hoàn thiện cơ chế hoạt động, kiện toàn Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai quận, huyện, thị xã thành Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực trực thuộc sở Tài nguyên và Môi trường từng bước chuyển Văn phòng đăng ký đất đai sang hoạt động theo cơ chế tự chủ hoàn toàn, báo cáo UBND Thành phố Quý IV năm 2019.

6.2. Hoàn thiện cơ chế hoạt động và tăng cường quản lý đối với Tổ chức phát triển quỹ đất:

Giao Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, đánh giá hoạt động của Trung tâm phát triển quỹ đất Thành phố, Trung tâm kỹ thuật tài nguyên môi trường theo hướng tinh gọn bộ máy, phát huy hiệu quả trong công tác quản lý đất đai, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất, đáp ứng đủ nhu cầu về quỹ đất của Doanh nghiệp và Thành phố, báo cáo UBND Thành phố Quý I năm 2020.

Đối với nội dung chuyển Tổ chức phát triển quỹ đất cấp tỉnh sang mô hình doanh nghiệp phát triển quỹ đất: giao các Sở Nội vụ, Sở tài nguyên và Môi trường tiếp tục nghiên cứu, báo cáo UBND Thành phố.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ vào nội dung, nhiệm vụ được phân công tại bản Kế hoạch hành động này, giao các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo tiến độ, thời gian báo cáo quy định; trên cơ sở lý luận và thực tiễn tham mưu cho UBND Thành phố tham gia đóng góp ý các Đề án, nhiệm vụ do các các Bộ, ngành liên quan chủ trì tại Phụ lục kèm theo.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc, tổng hợp thực hiện Kế hoạch hành động này, định kỳ vào Quý II và Quý IV hàng năm báo cáo UBND Thành phố.

Phối hợp với Thanh tra Thành phố, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra cụ thể, xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực đất đai; xử lý kịp thời, dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo và tranh chấp tồn đọng, kéo dài trong lĩnh vực đất đai.

Thực hiện tốt chính sách, pháp luật về đất đai; tập trung giải quyết dứt điểm các vấn đề bức xúc có liên quan đến quản lý sử dụng đất đai trên địa bàn Thành phố. Đề xuất kiện toàn, nâng cao năng lực quản lý nhà nước lĩnh vực đất đai ở Thành phố theo hướng tinh gọn, bỏ đầu mối trung gian tham mưu (Chi cục Quản lý đất đai).

3. Sở Thông tin và Truyền thông, UBND cấp huyện tuyên truyền sâu rộng chính sách, pháp luật về đất đai tại địa phương, trong đó chú trọng đến các khu vực khó khăn, vùng sâu vùng xa.

4. Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư cân đối, bố trí kinh phí hàng năm từ ngân sách Thành phố và huy động các nguồn hỗ trợ khác để đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ, Đề án tại bản Kế hoạch hành động này theo tiến độ được phê duyệt.

5. Trong quá trình triển khai, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị liên quan, UBND các quận, huyện, thị chủ động phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường Hà Nội báo cáo UBND Thành phố để kịp thời xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận: 

- Bộ Tài nguyên và Môi trường; | (để báo cáo)
- TT Thành ủy; TT HĐND;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các quận, huyện, thị xã;
- VPUB: CPVP, QLĐT;
- Lưu VT. (14)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH 

Nguyễn Đức Chung

DANH MỤC

Phân công nhiệm vụ phối hợp tham gia ý kiến các Đề án, nhiệm vụ do các Bộ, ngành chủ trì theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 18/9/2019 của Chính phủ; Kết luận số 36-KL/TW ngày 06/9/2018 của Bộ chính trị

(Ban hành kèm theo Kế hoạch hành động số 260./KH-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2019)

| STT | Tên Đề án, nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì tổng hợp ý kiến góp ý | Cơ quan phối hợp tham gia góp ý | Thời gian hoàn thành |
|-----|--|---------------------------------------|---|----------------------|
| 1 | Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai và các văn bản quy định chi tiết thi hành | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |
| 2 | Rà soát, nghiên cứu để đề xuất việc hoàn thiện chính sách thuế đối với trường hợp sử dụng nhiều diện tích đất, nhiều nhà ở, đất bỏ hoang, đất đã giao, cho thuê nhưng chậm đưa vào sử dụng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất | Cục Thuế thành phố Hà Nội | Các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |
| 3 | Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định của pháp luật về đầu tư, doanh nghiệp, đấu thầu, xây dựng, nhà ở, kinh doanh bất động sản, ... các pháp luật khác có liên quan để đồng bộ, thống nhất với Luật đất đai | Các Sở, ngành có liên quan | Các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2019 - 2020 |
| 4 | Dự án điều tra, khảo sát, đánh giá thực trạng tình hình và đề xuất hoàn thiện chính sách quản lý, sử dụng đất đối với tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |
| 5 | Đề án đào tạo nghề, tìm kiếm việc làm cho bộ phận lao động rút ra khỏi lĩnh vực nông nghiệp nhằm đẩy nhanh quá trình tích tụ, tập trung đất nông nghiệp để sản xuất tập trung, quy mô lớn | Sở Lao động, Thương binh và xã hội | Các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |
| 6 | Đề án điều tra, đánh giá, xây dựng cơ chế, chính sách phát huy nguồn lực đất đai phục vụ phát triển kinh tế - xã hội | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |

| STT | Tên Đề án, nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì tổng hợp ý kiến góp ý | Cơ quan phối hợp tham gia góp ý | Thời gian hoàn thành |
|-----|--|--|---|----------------------|
| 7 | Đề án tăng cường, đa dạng hóa các nguồn vốn để tạo quỹ đất sạch phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất, tạo quỹ nhà ở tái định cư và quỹ nhà ở xã hội | Sở Tài chính | Các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |
| 8 | Đề án kết nối liên thông điện tử giữa cơ quan Đăng ký đất đai và cơ quan Thuế | Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục thuế Hà Nội | Các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |
| 9 | Đề án tổng thể xây dựng Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |
| 10 | Dự án xây dựng Chiến lược sử dụng đất quốc gia có tầm nhìn dài hạn đến năm 2045 | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |
| 11 | Đề án Quan trắc, giám sát tài nguyên đất | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |
| 12 | Dự án Điều tra, đánh giá thực trạng ô nhiễm đất các vùng kinh tế trọng điểm | Sở Tài nguyên và Môi trường | Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |
| 13 | Đề án điều tra, khảo sát, thu thập, theo dõi, cập nhật giá đất thị trường; xây dựng chỉ số biến động giá đất thị trường | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |

| STT | Tên Đề án, nhiệm vụ | Cơ quan chủ trì tổng hợp ý kiến góp ý | Cơ quan phối hợp tham gia góp ý | Thời gian hoàn thành |
|-----|--|--|---|----------------------|
| 14 | Dự án kiểm kê chuyên đề về quản lý, sử dụng đất đối với khu công nghiệp; khu chế xuất; khu kinh tế; khu công nghệ cao; sân golf; các cảng hàng không, sân bay dân dụng; đất của đồng bào dân tộc; các tổ chức tôn giáo | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |
| 15 | Đề án điều tra, đánh giá thực trạng bộ máy, nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị để đề xuất kiện toàn nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển của ngành quản lý đất đai | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các Sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |
| 16 | Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về đất đai giai đoạn 2019 - 2025 | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |
| 17 | Đề án nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công của hệ thống Văn phòng đăng ký đất đai và Tổ chức Phát triển quỹ đất | Sở Tài nguyên và Môi trường | Các Sở Nội vụ và Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |
| 18 | Đề án rà soát, đánh giá để xử lý dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp kéo dài liên quan đến đất đai còn tồn đọng | Sở Tài nguyên và Môi trường, Thanh tra Thành phố | Ủy ban nhân dân cấp huyện | 2020 |
| 19 | Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn để xây dựng định mức sử dụng đất sản xuất, kinh doanh, đất thương mại, dịch vụ | Sở Tài nguyên và Môi trường | Sở Kế hoạch và Đầu tư | 2020 |
| 20 | Nghiên cứu hoàn thiện chính sách ưu đãi đất đai đối với doanh nghiệp khoa học và công nghệ để sử dụng cho mục đích hoạt động khoa học và công nghệ chặt chẽ, hiệu quả. | Sở Khoa học và Công nghệ | Các Sở, ngành có liên quan | 2020 |